

SỐ 175

PHẬT NÓI KINH THIỂM TỬ

Hán dịch: Đời Tây Tấn, Sa-môn Thánh Kiên.

BẢN 1

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở tại nước Tỳ-la-lặc cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo và chư Bồ-tát, quốc vương, đại thần, nhân dân, trưởng giả, cư sĩ, thanh tín sĩ, thanh tín nữ... đông không kể xiết, đều đến hội họp.

Đức Phật dạy các Tỳ-kheo:

–Các ông hãy im lặng, chú ý lắng nghe. Ta nhớ thuở xưa khi mới cầu được đạo Bồ-tát, giữ gìn giới hạnh, thương yêu mọi loài, tinh tấn, nhất tâm, trí tuệ, khéo léo dùng vô số phương tiện mà hàng Trời, Rồng, Thần, Thánh, vua, quan, nhân dân không thể thực hành được.

Tôn giả A-nan nghe Đức Phật dạy, liền sửa y quỳ gối bạch Phật:

–Chúng con xin được nghe việc này.

Đức Phật dạy A-nan:

–Từ vô lượng kiếp xa xưa, lúc ấy có một Bồ-tát tên là Từ Tuệ, thường hành Tứ vô lượng tâm, cứu giúp muôn loài thoát khỏi nạn tai nguy khốn, thương yêu nuôi nấng người khổ. Thuở ấy vị Bồ-tát này ở cung trời Đâu-suất thường giáo hóa trời người. Hằng ngày ở trong sáu thời ngài đều tu Tam-muội chánh định, luôn nhớ đến ba cõi, quán chiếu con đường thiện ác của trời người trong khắp mười phương. Vị Bồ-tát này có lòng hiếu dưỡng cha mẹ, kính thờ Tam bảo, theo học các bậc sư trưởng và tu tập mọi công đức đều thấy rõ ràng năm đường phân minh.

Lúc ấy trong nước Ca-di có một gia đình trưởng giả, hai vợ chồng mù lòa mà không có con cái, hai người tâm nguyện vào núi cầu tuệ vô thượng, ưa thích chỗ thanh vắng để tu tập hạnh thanh tịnh.

Bồ-tát suy nghĩ: “Những người này phát tâm muốn học đạo vi diệu mà hai mắt không thấy, nếu vào núi họ sẽ rơi xuống hầm hố hoặc gặp trùng độc nguy hại. Ta sẽ đầu thai làm con họ mà cung phụng trọn đời.”

Vị Bồ-tát ấy liền đầu thai vào gia đình người mù làm con của họ. Cha mẹ vui sướng, yêu thương con thấm thiết. Trước kia hai ông bà đã phát tâm muốn vào núi, vì sinh được người con nên muốn ở lại thế gian.

Người con lên bảy tuổi được đặt tên là Thiểm, Thiểm nhân từ, chí hiếu và thực hành Thập thiện: Không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không dối trá, không uống rượu, không vọng ngữ, không ganh ghét, ngày đêm tinh tấn tin sâu vào đạo, hầu

hạ cha mẹ như người thờ trời, thường nói lời vui vẻ, làm đẹp ý mọi người. Người con này sống theo phép tắc, không theo tà hạnh. Do đó cha mẹ rất vui mừng không phải ưu lo.

Năm lên mười tuổi, một hôm Thiểm quỳ xuống thưa cha mẹ:

–Trước kia cha mẹ có ý nguyện muốn vào núi sâu để cầu đạo vô thượng tịch tĩnh, không lẽ nay vì con mà muốn quên đi bản nguyện năm xưa? Người sống trong đời dâu bể đổi dời, mạng sống mong manh, thời gian đâu hẹn trước. Xin cha mẹ hãy nhớ ý chí ban đầu của mình, con nguyện theo cha mẹ vào núi hầu hạ cha mẹ mọi thứ cần dùng, thích hợp thời tiết.

Cha mẹ đáp:

–Lòng hiếu thuận của con có trời chứng giám cho. Chúng ta không trái với nguyện ước xưa kia, nên cùng nhau vào núi tu tập.

Thiểm đem tất cả tài sản trong nhà bố thí cho những người nghèo khó rồi cùng cha mẹ đi vào núi. Khi đến núi, Thiểm dùng cây, cỏ làm nhà và trải cỏ làm giường chiếu, dù là thời tiết nóng hay lạnh vẫn luôn luôn thích nghi. Ba người vào núi được một năm thì cây cối sinh trưởng tốt tươi, hoa quả ngon ngọt, nước suối trong veo mát lạnh, trong ao hoa sen năm màu đua nhau nở, Chiên-đàn ngào ngạt, cây cối tươi tốt hơn trước. Chim chóc đủ loại kỳ lạ đẹp đẽ thường tụ tập ríu rít những âm thanh như trỗi nhạc, cha mẹ Thiểm vô cùng hân hoan. Thú rừng như sư tử, hùm, beo, rắn rít đều hướng đến những người này với tâm từ ái không hề có ý làm hại, chúng thản nhiên uống nước, ăn cỏ. Những chú nai rừng và chim chóc thường đến kề cận bên Thiểm hòa âm thành những bản nhạc vui.

Thiểm chí hiếu, Từ tâm, giảm lên đất còn sợ đất bị đau. Trời, Người, Quỷ, Thần đều đến ủng hộ ba bậc đạo nhân này, họ luôn nhất tâm chánh niệm không vương bận buồn lo. Thiểm thường hái đủ loại trái cây và múc nước suối để cho mẹ dùng, không thiếu. Có lần cha mẹ khát muốn uống nước, Thiểm khoác áo da nai, cầm bình đi lấy nước. Bầy chim và hươu, nai cũng uống nước ở đó, không sợ tai nạn.

Khi ấy, vua nước Ca-di vào núi săn bắn, vua thấy bên bờ suối có bầy nai nên giương cung bắn, mũi tên trúng ngay ngực Thiểm. Bị mũi tên độc, toàn thân đau đớn, Thiểm kêu lớn:

–Ai đã đem một mũi tên giết cả ba đạo nhân?

Vua nghe tiếng kêu liền xuống ngựa, đến bên Thiểm. Thiểm nói với vua:

–Voi vì ngà mà chết, tê ngu vì sừng mà chết, chim thú vì lông mà chết, hươu nai vì da thịt mà chết. Tôi không có ngà, sừng, không có lông, da thịt không thể ăn được. Nay tôi có tội gì mà ông nỡ giết tôi?

Vua hỏi:

–Khanh là người gì mà mặc áo da nai, không khác gì loài cầm thú?

Thiểm nói:

–Tôi là người trong nước của vua, cùng cha mẹ mù đến đây học đạo hơn hai mươi năm, chưa từng bị hổ, beo, trùng làm độc hại, nay lại bị mũi tên độc của nhà vua giết.

Ngay lúc ấy gió thổi mạnh làm gãy ngã cây cối, muông chim kêu thương; sư tử, hổ, beo chạy tán loạn và kêu rống vang động khắp núi rừng. Mặt trời không chiếu sáng, dòng suối khô cạn, hoa lá héo khô, sấm sét vang rền...

Khi đó cha mẹ mù kinh sợ nói với nhau:

–Điềm gì quái lạ thế này? Thiểm đi lấy nước đã lâu không thấy về, hay là nó bị

độc trùng, hổ lang làm hại? Vì sao mà cầm thú kêu la, âm thanh không như thường ngày? Gió thổi bốn phía, cây cối gãy ngã, ắt là có tai nạn bất thường đây!

Lúc ấy nhà vua rất lo sợ, tự trách: “Ta muốn bắn bầy nai, nhưng lầm bắn chết đạo nhân, tội ấy rất nặng, vì tham chút thịt mà bị tai họa này. xin dùng châu báu để cứu mạng người”.

Khi ấy, nhà vua muốn kéo mũi tên ra khỏi ngực Thiểm nhưng mũi tên rất sâu không thể rút ra được. Chim chóc, thú rừng bốn phương quây quần kêu la thống thiết, vang động cả núi rừng. Vua càng sợ hãi, toàn thân đều rung động.

Thiểm nói với vua:

–Không phải lỗi của ngài, tại tội nghiệp kiếp trước của tôi mới đến nỗi này. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ thương cha mẹ mù của tôi tuổi đã già suy mà hai mắt không thấy đường. Mai này không có tôi, cũng sẽ chết vì không biết nương cây vào ai. Vì lý do này mà tôi buồn rầu đau xót mà thôi.

Ngay lúc ấy, chư Thiên, Long thần, đều xúc động cúi đầu. Nhà vua lại nói:

–Thà ta vào địa ngục để chịu tội này, để cho Thiểm được sống.

Nhà vua quỳ xuống trước Thiểm nói lời ăn năn:

–Nếu khanh chết đi, ta sẽ không trở về nước nữa. Ta sẽ ở lại núi cung phụng cha mẹ của khanh như lúc khanh còn sống, khanh chớ lo nghĩ. Xin chư Thiên, Long thần chứng tri, tôi không phụ lời thề này.

Thiểm tuy đang bị tên độc, nghe vua nói lời thề này, trong lòng rất hoan hỷ. Tuy chết nhưng không ân hận.

–Vì cha mẹ tôi mà làm phiền vua phải cung phụng, ngài sẽ được vô lượng phước đức, tội nghiệp tiêu trừ.

Vua nói:

–Khanh hãy cho ta biết chỗ ở của cha mẹ khanh. Ta muốn biết chỗ ấy trước khi khanh nhắm mắt.

Thiểm liền chỉ cho vua lối đi:

–Cách đây không xa, có căn nhà lá, là nơi cha mẹ tôi đang ở đó. Xin ngài hãy nhẹ bước, chớ làm cho cha mẹ tôi kinh động hoảng sợ, khéo dùng lời giải thích với song thân tôi, thưa với cha mẹ tôi rằng: Vô thường đang đến, tôi sắp chết. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ tới cha mẹ đã già yếu lại mù lòa. Mai này không có tôi, cha mẹ biết nương tựa vào ai! Do đó tôi buồn rầu đau đớn. Tôi chết tự có phần, vì tội báo ngày trước đến nỗi không thoát khỏi. Nay tôi xin sám hối: Từ vô lượng kiếp khi có thân đến nay đã tạo bao nghiệp ác, từ đây tội diệt. Nguyên đời đời cùng cha mẹ không chia lìa. Xin cho cha mẹ được an Khang trường thọ và chớ có lo buồn. Trời, Rồng, Quỷ, Thần thường theo giúp đỡ cha mẹ tai nạn sẽ tiêu diệt, sở cầu như ý, thông dong, tự tại.

Vua dẫn vài người đến chỗ cha mẹ Thiểm. Sau khi nhà vua đi, Thiểm từ từ tắt thở. Muông chim, cầm thú bốn phương tụ tập về, chúng liếm máu trên ngực Thiểm và kêu gào thảm thiết chung quanh thi hài. Cha mẹ Thiểm nghe những âm thanh này lòng càng thêm bàng hoàng. Nhà vua đi vội vã chạm vào cây cỏ gây ra tiếng động. Cha mẹ Thiểm sợ sệt hỏi:

–Ai đó? Đây không phải là bước chân của con ta.

Nhà vua nói:

–Ta là vua nước Ca-di, nghe nói đạo nhân ở núi này học đạo, nên ta đến cúng dường.

Cha mẹ Thiểm thưa:

–Đại vương hạ cố từ xa xôi đến thăm thảo am vắng vẻ này. Tâu đại vương, ngài có được bình an chăng? Phu nhân, thái tử, quan quân trong cung có được an lành không? Thời tiết có điều hòa, lương thực được dồi dào không? Có bị nước láng giềng xâm lấn không?

Vua trả lời:

–Nhờ ân đạo nhân, tất cả đều bình an.

Nhà vua hỏi thăm cha mẹ Thiểm:

–Trong chốn núi non nhọc nhằn, kham khổ, giữa nơi rừng rậm rất khó ở này, quý vị được an ổn không?

Đôi vợ chồng mù tâu:

–Muôn tâu, nhờ ân đại vương, chúng tôi vẫn được an ổn. Chúng tôi có người con hiếu thảo tên Thiểm, nó thường đi hái trái cây và lấy nước suối đầy đủ. Nhà tôi chỉ có chiếc chiếu cỏ, mời đại vương tạm ngồi nghỉ và dùng trái cây. Thiểm đi lấy nước cũng sắp về.

Vua nghe cha mẹ Thiểm nói, quá đổi thương tâm, rơi lệ nói:

–Ta có tội thật nặng. Vào núi săn bắn, nhìn xa thấy bên bờ suối có bầy nai, ta giương cung bắn nhằm con của đạo nhân. Thiểm bị mũi tên độc vô cùng đau đớn, vì thế ta đến đây nói cho hai đạo nhân biết.

Cha mẹ Thiểm nghe nói xong, toàn thân ngã xuống như Thái sơn sụp đổ, như bị động đất. Họ ngược mặt lên trời than khóc và kêu rằng:

–Thiểm con của ta, chí hiếu thiên hạ không ai bằng, chân giẫm lên đất thường sợ đất đau. Nay có tội gì mà bị bắn chết? Vừa rồi gió bão làm gãy ngã cây cối, muông chim kêu thương vang dội khắp núi rừng. Ta ở trong núi đã hơn hai mươi năm chưa từng có hiện tượng kỳ lạ này. Con ta đi lấy nước rất lâu không về, ắt phải có sự cố gì đây?

Chư thần đều kinh sợ, xúc động cúi đầu. Người mẹ khóc mãi không thôi. Người cha bảo thôi nín khóc đi và nói:

–Người đời không có ai được trường sinh bất tử. Một khi vô thường đến thì không thể thoát khỏi.

Cha mẹ Thiểm hỏi vua:

–Tâu đại vương, lúc còn sống Thiểm có dạn chi không?

Nhà vua kể lại đầy đủ lời Thiểm dạn dò cho cha mẹ Thiểm nghe. Nghe lời vua kể, cha mẹ Thiểm thương cảm khôn nguôi, nói:

–Mai này không có con, chúng ta cũng sẽ chết! Nay xin đại vương hãy dắt chúng tôi đến chỗ thi hài của Thiểm.

Vua liền dẫn cha mẹ Thiểm đi. Đến nơi, người cha ôm lấy đầu con, bà mẹ ôm hai chân ấp lên gối mình và dùng hai tay sờ mồ mũi tên trên ngực con, ngược lên trời than:

–Chư Thiên, Long thần, Sơn thần, Thọ thần! Con tôi là Thiểm, người con chí hiếu trong thiên hạ, xin chư Thiên, Long thần chứng tri. Tôi nay đã già, hai mắt lại không thấy, tôi xin được chết thay cho con tôi sống lại, tôi không hối hận.

Hai ông bà đều thề nguyện:

–Nếu đất trời chứng tri cho lòng hiếu thảo của Thiểm, mũi tên tự rơi ra, chất độc tiêu, cho Thiểm sống lại!

Lúc đó trên tầng trời thứ hai Đao-lợi, ngài Thiên đế đang ngồi bị rung động, ngài dùng Thiên nhãn thấy hai đạo nhân mù ôm con khóc, tiếng vang thấu tầng trời thứ tư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đâu-suất là Thích, Phạm tứ vương, từ cõi trời bay xuống, nhanh như duỗi cánh tay, họ đến trước mặt Thiểm, dùng thuốc thần diệu nhỏ vào miệng Thiểm. Khi thuốc vào trong miệng, mũi tên độc rút xuống và Thiểm sống lại như trước. Cha mẹ nghe Thiểm sống lại, hai mắt đều sáng. Muông chim cầm thú đều phát ra tiếng kêu vui mừng, gió ngừng mây tạnh, mặt trời chiếu sáng, suối chảy trong veo mát lạnh, hoa sen năm sắc nở rộ trong ao, hương Chiên-đàn tỏa ngát, cây cối tươi tốt hơn ngày thường. Nhà vua vui mừng không kể xiết, đánh lễ trời Đế Thích, quay sang lễ tạ cha mẹ Thiểm và Thiểm, xin dâng tài sản cả nước và cúng dường đầy đủ cho bậc đạo nhân để tội lỗi của vua tiêu trừ vĩnh viễn.

Thiểm tâu vua:

–Muốn tăng thêm phước đức, vua nên về nước chăm lo săn sóc nhân dân, khiến họ phải giữ giới, vua chớ có sẵn bắn giết hại loài vô tội. Nếu không, thân không an ổn, lúc chết sẽ vào địa ngục. Người sống ở đời, ái ân phút chốc, biệt ly lâu dài, đâu có gì tồn tại. Ngài nhờ phước đức trước nên nay được làm vua, không nên kiêu căng, phóng túng, vì phóng túng nên tạo ra nhiều điều ác, sau khi đọa lạc vào con đường ác hối hận nào có ích gì!

Vua vâng lời Thiểm dạy. Những người theo vua đi săn bắn, vì thấy Thiểm đã chết, lại được Thiên thần cho thuốc sống lại, cha mẹ Thiểm được sáng mắt quả là thần diệu nên họ cũng xin thọ trì năm giới, tu hạnh Thập thiện để khi chết không đọa vào đường ác mà được sinh lên cõi trời.

Đức Phật dạy A-nan:

–Những người có mặt ở đây, kiếp xưa Thiểm chính là thân Ta. Người cha mù tức là vua Duyệt-đầu-đàn, người mẹ mù nay là vương phu nhân Ma-da. Vua nước Ca-di là A-nan. Thiên đế Thích là Phật Di-lặc.

Đức Phật dạy A-nan:

–Ta trong các đời trước từng làm người con nhân từ hiếu thảo, làm vua thương dân, làm dân phụng kính. Từ đó Ta đắc thành Bạc Tôn quý trong ba cõi.

Phật nói kinh này xong, chư Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thấy đều hoan hỷ, đánh lễ lui ra.

